

DANH SÁCH

THẨM PHÁN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU "THẨM PHÁN MẪU MỤC" NĂM 2024

Mẫu 3

**Tiêu chuẩn chung:** - Đã có ít nhất 01 nhiệm kỳ làm Thẩm phán; Trong 03 năm công tác trước thời điểm xét tặng liên tục được xếp loại công chức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" (Điều 4 Quy chế xét tặng danh hiệu TPG, TPTB, TPMM);

- Phải được ít nhất 90% cán bộ, công chức, người lao động của đơn vị cơ sở bỏ phiếu đề nghị (khoản 3 Điều 7 Quy chế xét tặng danh hiệu TPG, TPTB, TPMM)

**Điều kiện:** Đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có 1 lần được tặng thưởng danh hiệu "Thẩm phán tiêu biểu" và 1 lần được tặng thưởng danh hiệu "Thẩm phán giỏi" hoặc 3 lần được tặng thưởng danh hiệu "Thẩm phán giỏi"; đồng thời, có nhiều (sáng kiến cải tiến kỹ thuật, chuyên đề khoa học, giải pháp công tác, kế hoạch làm việc khoa học, áp dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác...), đã được ứng dụng trong Tòa án nhân dân và được thủ trưởng cơ quan, đơn vị xác nhận (điểm a khoản 1 Điều 7 Quy chế xét tặng danh hiệu TPG, TPTB, TPMM).

- Có 2 lần liên tục được tặng thưởng danh hiệu "Thẩm phán giỏi" hoặc đã được tặng thưởng danh hiệu "Thẩm phán tiêu biểu"; sau đó giải quyết, xét xử liên tục từ 350 vụ, việc trở lên (đối với vùng núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo); 500 vụ, việc trở lên (đối với thành phố trực thuộc trung ương) và 450 vụ, việc trở lên (đối với các địa phương khác), không có án quá hạn luật định, không có án (hủy, sửa) do nguyên nhân chủ quan vượt quá 1,5% (điểm b khoản 1 Điều 7 Quy chế xét tặng danh hiệu TPG, TPTB, TPMM).

- Thẩm phán Tòa án nhân dân các cấp có thể được đặc cách xét, tặng danh hiệu "Thẩm phán mẫu mực", nếu có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 của Quy chế này và giải quyết, xét xử từ 900 vụ, việc trở lên (đối với vùng núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo); 1.200 vụ, việc trở lên (đối với thành phố trực thuộc trung ương) và 1.100 vụ, việc trở lên (đối với các địa phương khác), không có án quá hạn luật định, không có án (hủy, sửa) do nguyên nhân chủ quan vượt quá 1,5%.

TT	HỌ VÀ TÊN THẨM PHÁN	NĂM SINH	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	THỜI GIAN BỔ NHIỆM THẨM PHÁN	XẾP LOẠI CÔNG CHỨC, KHEN THƯỞNG (03 năm trước thời điểm xét tặng)	DANH HIỆU THẨM PHÁN ĐÃ ĐƯỢC VINH DANH	TỔNG SỐ VỤ, VIỆC THẨM PHÁN ĐÃ GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ TRONG 65 THÁNG	SỐ ÁN BÌNH QUÂN ĐÃ GQ, XX CỦA THẨM PHÁN/SỐ ÁN BÌNH QUÂN CỦA ĐƠN VỊ	TỔNG ÁN BỊ HỦY, SỬA DO LỖI CHỦ QUAN (TỶ LỆ %)	TỔNG SỐ PHIÊN TÒA RÚT KINH NGHIỆM TRONG THỜI GIAN XÉT TẶNG	SỐ BA, QĐ CÔNG BỐ TRÊN TÔNG SỐ BA, QĐ PHẢI CÔNG BỐ TRÊN TÔNG SỐ ÁN ĐÃ GIẢI QUYẾT, XÉT XỬ	SỐ LƯỢT ĐÓNG GÓP TÌNH HUỐNG PHÁP LÝ CHO PHÁN MỀM TRỢ LÝ ẢO	Ý KIẾN CHUYÊN QUẢN THẨM ĐỊNH	Ý KIẾN CỦA TỔ TÔNG HỢP	TỈNH	CỤM
1	Bà <b>Mạc Thị Chiên</b>	1976	Thẩm phán trung cấp, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang	T5/2017	2021: HTXSNV, CSTĐTA 2022: HTXSNV, CSTĐCS 2023: HTXSNV, CSTĐCS	2021: TPTB	*Chủ tọa: 414 vụ * Hòa giải (theo TT+LHG): 39 vụ. <b>Tổng cộng 453 vụ</b>	12,6 vụ/tháng (Đvtj: 10,75 vụ/thg)	01 vụ (0,22%)	07 vụ	250/250/453	64 lượt			Hậu Giang	Cụm 10

Hậu Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2024

CHÁNH ÁN



**Trương Đình Nghệ**



STATEMENT OF WORKING CAPITAL

The following statement shows the working capital of the company as at the end of the year 1951. It is based on the balance sheet and the profit and loss account for the year 1951. The working capital is the difference between the current assets and the current liabilities. It is the amount of capital which is available for the day-to-day operations of the business.

The working capital is divided into two parts, namely, the fixed working capital and the circulating working capital. The fixed working capital is the amount of capital which is invested in fixed assets, such as land, buildings, machinery, and equipment. The circulating working capital is the amount of capital which is invested in current assets, such as stocks, debtors, and cash.

The working capital is a measure of the liquidity of the company. It is the amount of capital which is available to meet the company's short-term obligations. A high working capital indicates that the company is well-financed and able to meet its obligations. A low working capital indicates that the company is short of funds and may have difficulty in meeting its obligations.

Particulars	1951	1950
Fixed Working Capital	1000	1000
Circulating Working Capital	2000	2000
Total Working Capital	3000	3000

